|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG  **TRƯỜNG THPT TRẦN NGUYÊN HÃN**  **ĐỀ THI CHÍNH THỨC**  (*Đề thi có 01 trang*) | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI VÒNG I**  **LỚP 11 - NĂM HỌC 2020 - 2021**  **Môn: Giáo dục công dân**  *Thời gian bàm bài: 180 phút, không kể thời gian phát đề* |

**Họ, tên thí sinh:** ……………………………………….. **Số báo danh**………………

**Câu 1. *(2,0 điểm)*** Trình bày nội dung và tác động của quy luật giá trị trong sản xuất và lưu thông hàng hóa? Dựa vào tác động của quy luật giá trị em hãy giải thích lí do vì sao trái cây ở khu vực miền Nam luôn có mặt trên thị trường miền Bắc?

**Câu 2. *(2,0 điểm)*** Em hãy trình bày nội dung cơ bản của phát triển kinh tế? Nhận xét sự phát triển của nền kinh tế nước ta hiện nay?

**Câu 3**. ***(2,0 điểm)*** Em hãy vận dụng sự hiểu biết của mình về quan hệ cung cầu để giải thích tại sao **cuối mùa giá trái cây lại cao hơn giữa mùa?**

**Câu 4. *(2,0 điểm)*** Đầu năm 2018, thị trường đã chứng kiến hàng loạt cuộc “giải cứu” nông sản dư thừa, phải đổ bỏ, nông dân thua lỗ. Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là sản xuất chưa gắn với thị trường. Em hãy vận dụng các chức năng của thị trường đối với người sản xuất và tiêu dùng để giúp người dân thoát khỏi tình trạng trên.

**Câu 5. *(2,0 điểm)*** Cạnh tranh là gì? Em hãy phân tích tính tất yếu khách quan và mục đích của cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa. Trong xu thế hội nhập kinh tế Quốc tế, Việt Nam đã là thành viên của nhiều tổ chức như: WTO, CPTPP, AEC…theo em tính chất và mức độ cạnh tranh sẽ diễn ra theo hướng nào, tại sao? Em cần phải có trách nhiệm gì để phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực của cạnh tranh ở nước ta hiện nay?

**------------------ Hết ------------------**

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ tên, Chữ kí của cán bộ coi thi:…………………………………………………………

**HƯỚNG DẪN CHẤM THI HSG MÔN GDCD 11**

**Câu 1:**

**Nội dung:** **(0,5đ)**

SX và TLHH phải dựa trên cơ sở thời gian lao động XHCT để SX ra hàng hóa.

Yêu cầu HS phải trình bày được biểu hiện của QLGT:

- Biểu hiện:

**Trong SXHH:**

+ Đối với 1HH: TGLĐCB của từng hàng hóa phải phù hợp với TGLĐXHCT của từng hàng hóa.

+ Đối với tổng HH: Tổng TGLĐCB = tổng TGLĐXHCT => đảm bảo cân đối, ổn định thị trường hàng hóa. Nếu lớn hơn hoặc nhỏ hơn thì sẽ dẫn đến thừa hoặc thiếu hàng hóa theo nội dung của QLGT.

**Trong LTHH:** Việc trao đổi hàng hóa phải dựa trên TGLĐXHCT

+ Đối với 1 hàng hóa: Giá cả của hàng hóa bao giờ cũng vận động xoay quanh trục giá trị hàng hóa, hay xoay quanh trục TGLĐXHCT.

+ Đối với tổng hàng hóa: Tổng giá cả hàng hóa sau bán = Tổng giá trị hàng hóa trong sản xuất.

**Tác động: QLGT có 3 tác động: (1,0đ)**

**- Điều tiết SX và LTHH:**

Là sự phân phối lại các yếu tố: TLSX&SLĐ từ ngành này sang ngành khác, phân phối lại nguồn hàng từ nơi này sang nơi khác theo hướng từ nơi có lãi ít sang nơi có lãi nhiều.

**- Kích thích LLSX phát triển, NSLĐ tăng lên:** NSLĐ tăng làm cho lợi nhuận tăng, người SX luôn tìm cách cải tiến KT – CN, nâng cao tay nghề, sử dụng thành tựu KHKT, cải tiến quản lí, thực hành tiết kiệm…Bằng cách đó QLGT có tác dụng thúc đẩy, kích thích LLSX phát triển và NSLĐ tăng lên.

**- Sự phân hóa giàu – nghèo giữa những người SXHH:** QLGT có tác động bình tuyển, đánh giá người SX đem lại sự phân hóa giàu – nghèo trong XH.

**Giải thích: (0,5đ)**

|  |
| --- |
| **Trong LTHH để bán chạy và có lãi nhiều, người ta phải chuyển hàng hóa từ nơi nhiều hàng đến nơi ít hàng, từ nơi có giá thấp đến nơi có giá cao. Đó chính là lí do hoa quả … để bán với giá cao hơn và đồng thời điều tiết hàng hóa phục vụ nhu cầu người tiêu dùng.**  **Câu 2:**  Nội dung cơ bản của phát triển kinh tế: **(1,5đ)**  - Tăng trưởng kinh tế là sự tăng lên về số lượng, chất lượng sản phẩm và các yếu tố của quá trình sản xuất ra nó. Yêu cầu tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn tốc độ tăng trưởng dân số.  - Cơ cấu kinh tế hợp lí, tiến bộ là cơ cấu có sự chuyển dịch theo hướng CNH – HĐH; gia tăng tuyệt đối tỉ trọng ngành công nghiệp và dịch vụ trong GDP, giảm tỉ trọng ngành nông nghiệp trong GDP; cơ cấu kinh tế hợp lí là cơ cấu kinh tế phát huy mọi tiềm năng, nội lực của toàn bộ nền kinh tế; phù hợp với sự phát triển của KH – CN hiện đại; gắn với phân công lao động quốc tế và hợp tác quốc tế.  - Tăng trưởng kinh tế phải đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, tạo điều kiện cho mọi người có quyền bình đẳng trong đóng góp và hưởng thụ kết quả của tăng trưởng kinh tế. Đồng thời tăng trưởng kinh tế phù hợp với sự biến đổi nhu cầu phát triển toàn diện của con người và xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái.  Nội dung này của phát triển kinh tế phản ánh mối quan hệ biện chứng giữa tăng trưởng kinh tế với sự tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường.  Liên hệ những nội dung trên với sự phát triển của nền kinh tế nước ta hiện nay**(0,5đ)**  **Câu 3:**  **Nội dung mối quan hệ cung – cầu:** **(0,5đ)** quan hệ cung – cầu là mối quan hệ tác động qua lại lẫn nhau giữa người bán và người mua, hay giữa những người sản xuất và người tiêu dùng diễn ra trên thị trường để xác định giá cả và số lượng hàng hóa dịch vụ.  **Biểu hiện:(1,0đ)**  **Cung cầu tác động lẫn nhau:**   * Khi cầu tăng -> SXMR -> cung tăng * Khi cầu giảm -> SXTH -> cung giảm   **Cung, cầu ảnh hưởng đến giá cả thị trường:**   * Cung > cầu -> giá cả giảm * Cung < cầu -> giá cả tăng * Cung = cầu -> giá cả = giá trị   **Giá cả ảnh hưởng đến cung, cầu:**   * Giá tăng -> MRSX -> cung tăng, cầu giảm * Giá giảm -> THSX -> cung giảm, cầu tăng   **Giải thích: (0,5đ)**  Giữa mùa: Trái cây nhiều, cung > cầu -> giá thấp  Cuối mùa: Trái cây ít, cung < cầu -> giá cao  **Câu 4:**  **HS nêu được khái niệm, và ba chức năng của thị trường (1,0đ)**  **Trình bày được các ý sau: (0,5đ)**  - Sản xuất hàng hóa phải gắn với thị trường, phù hợp với nhu cầu thị trường thì hàng hóa đó mới được xã hội chấp nhận, giá trị của hàng hóa mới được thực hiện.  - Người SX phải dựa trên những thông tin mà thị trường cung cấp để điều chỉnh việc SX thu nhiều lợi nhuận nhất.  - Dựa vào sự biến động của cung – cầu, giá cả trên thị trường để điều tiết các yếu tố SX từ ngành này sang ngành khác, luân chuyển hàng hóa từ nơi này sang nơi khác theo tín hiệu của thị trường. Điều tiết SX hàng hóa tránh tình trạng “được mùa mất giá” và ngược lại.  **Ví dụ minh họa (0,5đ)**  **Câu 5: KN cạnh tranh: (0,4đ)** Cạnh tranh là sự ganh đua, đấu tranh giữa các chủ thể kinh tế trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa nhằm giành những điều kiện thuận lợi để thu được nhiều lợi nhuận.  **-Tính tất yếu khách quan của cạnh tranh kinh tế:** **(0,4đ)** Sự tồn tại nhiều chủ sở hữu độc lập trong sản xuất và lưu thông hàng hóa có điều kiện sản xuất và lợi ích khác nhau nên họ phải cạnh tranh với nhau. Cạnh tranh trong kinh tế là một tất yếu không thể thiếu được.  **- Mục đích của cạnh tranh:** **(0,4đ)** Giành nhiều lợi nhuận nhất cho mình. Biểu hiện cụ thể:  + Giành nguồn nguyên liệu và các nguồn lực sản xuất khác.  + Giành ưu thế về KHCN.  + Giành thị trường, nơi đầu tư, các hợp đồng và các đơn đặt hàng.  + Giành ưu thế về chất lượng, giá cả hàng hóa kể cả lắp đặt, bảo hành, sửa chữa và phương thức thanh toán. |
| **Khi nước ta đã là thành viên của các tổ chức kinh tế thế giới:** **(0,4đ)** thì tính chất và mức độ cạnh tranh sẽ trở nên gay gắt và quyết liệt hơn, vì khi đó hàng hóa nước ngoài vào nước ta sẽ đa dạng, cạnh tranh càng diễn ra mạnh mẽ.  **Trách nhiệm công dân: (0,4đ)**  - Áp dụng các thành tựu KH - CN vào quá trình SX-KD.  - Nâng cao chất lượng, hiệu quả của SX-KD.  - Chủ động tìm kiếm thị trường trong và ngoài nước…  - Tuân thủ pháp luật và các chuẩn mực đạo đức (không buôn lậu, trốn thuế, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, đầu cơ tích trữ, bảo vệ môi trường...) |